TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **10**/2022/HS-PT
Ngày 21-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vương Hồng Giang;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuân và bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 03/2022/TLPT-HS ngày 04/01/2022, đối với bị cáo Bùi Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HSST, ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

BÙI VĂN T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/4/1997, tại Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm QT, xã BT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H và bà Nguyễn Thị C; có vợ là Nông Thị L và 01 con sinh ngày 11/11/2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương cho đến nay, (có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo, bà Nguyễn Thị D, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 12/7/2021, sau khi uống hết 06 lon bia Hà nội, dung tích 330ml/lon, Bùi Văn T không có Giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324.32, dung tích xi lanh 149,8 cm^3 đi từ xưởng của anh Phạm Văn B, trú tại xóm QT, xã PT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên về nhà. Khi đi đến km 13+300 đường tỉnh 264 thuộc xóm BT, xã BT, huyện ĐH, T

phát hiện phía trước có người đi bộ sát lề đường cùng chiều, nhưng do khoảng cách gần không kịp giảm tốc độ và phanh xe, nên đã đâm vào phía sau lưng người đi bộ là ông Lường Văn Q, làm ông Q ngã văng ra đường, xe mô tô của T bị đổ xuống đường, ông Q và T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, do vết thương nặng đến ngày 13/7/2021 ông Q chết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Định Hóa đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, khám nghiệm tử thi và kiểm tra nồng độ cồn xác định như sau: Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, phẳng được giải nhựa áp phan, trên đường không có vạch kẻ phân chia làn đường, lòng đường rộng 5,3 m. Lấy lề đường hướng xã BT, huyện ĐH đi huyện ĐT làm chuẩn, đo lề đường bên phải và bên trái đều rộng 1,40 m. Lấy cột mốc ký hiệu H3/13 làm điểm cố định. Tại hiện trường các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn giao thông được đánh dấu thứ tự từ 01 đến 06:

Ký hiệu số 01 là chiếc mũ vải màu xanh nằm trên lề đường phải. Đo từ ký hiệu số 01 vào mép đường chuẩn là 0,6 m, ký hiệu số 01 cách điểm mốc cố định là 7,45m. Ký hiệu số 02 là vết máu trên mặt đường nhựa kích thước (0,8x0,8)m. Tâm vết máu cách vị trí ký hiệu số 01 là 11,80 m. Đo từ tâm vết máu ra mép đường chuẩn là 3,2 m. Từ tâm vết máu đo vuông góc ra đường 2,95 m là 01 chiếc dép cao su màu đen trên mặt đường. Ký hiệu số 03 là vết cày trượt trên lề đường chuẩn, hướng trượt xã BT, huyện ĐH đi huyện ĐT. Vết dài 1,90 m, đầu vết trượt cách tâm ký hiệu 02 là 4,90 m, đo từ đầu vết vào mép đường chuẩn là 1,2 m, cuối vết đo vào mép đường chuẩn là 1m. Ký hiệu số 04 là vết máu trên mặt đường nhựa, cách điểm cuối vết ký hiệu 03 là 8,7 m, kích thước (0,2x0,18)m. Đo từ tâm vết ra mép đường chuẩn là 0,2 m. Ký hiệu số 05 là vết trượt trên lề đường chuẩn và mương thoát nước, hướng trượt xã BT, huyện ĐH đi hướng ĐT, vết dài 6,5 m, đo từ đầu vết vào mép đường chuẩn là 0,65 m, đo từ cuối vết vào mép đường chuẩn là 1,70 m. Ký hiệu số 06 là xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324.32 nằm đổ sườn phải lề đường chuẩn, đầu xe quay hướng huyện ĐT, bánh xe mô tô cách cuối vết ký hiệu 05 là 1,5 m, đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô vào mép đường chuẩn là 2,25 m, đo từ tâm trục giữa vào mép đường chuẩn là 2,3 m. Không phát hiện các dấu vết phanh trên hiện trường.

Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324.32: Ốp nhựa bên phải phía trên đèn chiếu sáng bị vỡ rời khỏi đầu xe; cụm đèn chiếu trước bị bật khỏi khớp nối, phần nhựa cụm công tơ mét bị gẫy, vỡ; phần cổ phốt của xe bị gẫy rời hoàn toàn; đầu tay lái bên phải có vết mài trượt, kích thước (3,5x2,5)cm; phần cánh yếm trái bị vỡ rời khỏi xe; hai trục giảm xóc bị đẩy cong từ trước về sau; phần vành xe trước bị gẫy; phanh chân sau bị đẩy cong từ dưới lên trên; ốp ống xả có vết mài trượt chiều hướng từ trước về sau, kích thước (46x6)cm; cổ xe bị gãy, phần thân xe và yếm xe được dán đề can màu vàng.

Bệnh án ngoại khoa của ông Lường Văn Q, mã bệnh nhân số 011370, ngày 12/7/2021 thể hiện: Nhập viện 20 giờ 55 phút ngày 12/7/2021, vào viện: Đa tổn thương nông sâu tác động nhiều vùng cơ thể, vỡ xương cánh chậu, do tình trạng bệnh nhân nặng hơn, gia đình xin về nhà. Tình trạng lúc ra viện: Nặng hơn, ông Q tử vong lúc 09 giờ 28 phút ngày 13/7/2021.

Khám nghiệm tử thi ông Lường Văn Q: Tình trạng tử thi co cứng; chiều dài tử thi: 1,63 m. Các dấu vết: Mũi có máu chảy ra, vùng trán, thái dương phải có vết xây sát da kích thước (11x8)cm, sưng nền toàn bộ vùng thái dương, đỉnh chẩm phải; vùng đỉnh chẩm trái cách trên gốc tai trái 13cm có vết xây sát da kích thước (6x1,5)cm; mu các ngón bàn tay phải có vết xây sát da; mu bàn tay trái sưng nề, bầm tím; khoeo chân phải xây sát da, bấm tím; gẫy cung trước xương sườn 6,7,8 bên trái; gẫy xương chậu phải, vỡ ổ khớp háng phải; gãy xương đốt bàn ngón 5 bàn tay trái.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 1239/KL-KTHS ngày 12/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy xương sườn số 6,7,8 bên trái. Gãy xương cánh chậu phải, vỡ ổ khớp háng phải. Nguyên nhân chết: Bị tổn thương đa chấn thương: Chấn thương ngực kín, chấn thương gãy xương cánh chậu phải, vỡ ổ khớp háng gây sốc đa chấn thương không hồi phục dẫn đến chết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập hình ảnh dữ liệu camera của gia đình bà Lường Thị C1 xác định thời điểm xảy ra tại nạn và trưng cầu giám định tốc độ xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324-32. Kết luận giám định số 7016/C09-P6 ngày 27/9/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Không xác định được tốc độ của xe mô tô ngay trước thời điểm tai nạn. Tại Phiếu kết quả xét nghiệm trong Bệnh án ngoại khoa lưu trữ số: NGTK212227, mã bệnh nhân số 21144139 ngày 13/7/2021 của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên xác định nồng độ cồn trong máu của Bùi Văn T là 46,15mmol/L.

Tại Kết luận định giá thiệt hại của tài sản số 30/KL-ĐG, ngày 13/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Định Hóa, xác định: Tổng giá trị tài sản thiệt hại tài sản của xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324.32 là 9.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HSST, ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xét xử bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/12/2021, bị cáo Bùi Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù và cho hưởng án treo và xin lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324.32.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án:

Trong vụ án này, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, nhưng bị cáo không có Giấy phép lái xe theo quy định, lại điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng có sử dụng bia gây hậu quả nghiêm trọng dẫn đến chết người. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình Giấy chứng nhận Huy chương bạc Đa luyện nam do Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Quảng Ninh cấp; Giấy khen trong thời gian công tác tại Trung đoàn Cảnh sát Cơ động; Biên lai nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Do vậy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo thực hiện xong nghĩa vụ phải thi hành án, có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại cấp phúc thẩm, nên có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt tù, đề nghị phạt bị cáo mức án 36 tháng tù, trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324.32 cho bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, vì bị cáo đã bồi thường đầy đủ thiệt hại cho đại diện bị hại và được đại diện bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt tù cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình nhiều tình tiết, chứng cứ mới, đây là căn cứ để giảm nhẹ mức hình phạt tù cho bị cáo. Đối với phần xử lý vật chứng vụ án, bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ thi hành án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324.32 cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cho bị cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù và cho hưởng án treo và trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324.32.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn và đúng thủ tục quy định, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/7/2021, bị cáo Bùi Văn T không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định, sau khi uống hết 03 lon bia Hà Nội, bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324.32, nhãn hiệu Yamaha, dung tích 149,8 cm^3 đi từ xưởng gỗ của anh Phạm Văn B1, trú tại Xóm QT, xã BT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên về nhà, khi đi đến km 13+300 đường tỉnh lộ 264, thuộc xóm BT, xã BT, do không làm chủ tốc độ, bị cáo đã đâm vào phía sau ông Lương Văn Q đang đi bộ sát lề đường cùng chiều với bị cáo,

hậu quả làm ông Q bị thương nặng đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đến ngày 13/7/2021 thì chết.

Với hành vi nêu trên, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt tù và cho hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, nhưng bị cáo lại không có Giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển phương tiện giao thông trong tình trạng có sử dụng bia gây hậu quả nghiêm trọng dẫn đến chết người. Hiện nay tình trạng sử dụng bia, rượu điều khiển phương tiện giao thông gây hậu quả nghiêm trọng dẫn đến chết người đang có chiều hướng gia tăng, gây bức xúc cho nhân dân khi tham gia giao thông. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình Giấy chứng nhận Huy chương bạc Đa luyện nam do Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Quảng Ninh cấp; Giấy khen có thành tích công tác tại Trung đoàn Cảnh sát Cơ động, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điều 51, Điều 52 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức án 42 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Để động viên bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng, nên có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, theo hướng giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho bị cáo.

[4] Xét kháng cáo xin lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324.32 của bị cáo, Hội đồng xét phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm tạm giữ chiếc xe mô tô trên của bị cáo để đảm bảo thi hành án về phần án phí hình sự sơ thẩm, về phần bồi thường dân sự bị cáo đã thực hiện xong đối với đại diện bị hại. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình Biên lai nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm. Xét thấy, bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ phải thi hành án, nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo về phần xử lý vật chứng, theo hướng trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324.32 cho bị cáo.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần đề nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HSST, ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên về mức hình phạt tù và phần xử lý vật chứng như sau:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T **36** (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Bùi Văn T 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20C1-324.32 nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITIER, màu sơn trắng đỏ đen, được dán đề can màu vàng, xe bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên ngày 04/11/2021.

4. Ghi nhận bị cáo Bùi Văn T đã nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Biên lai số 0001910, ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HSST, ngày 24/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án 21/01/2022./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện Định Hóa;
- Công an huyện Định Hóa;
- VKSND huyện Định Hóa;
- Chi cục THADS huyện Định Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vương Hồng Giang